

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH B DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 285/2022/HS-ST
Ngày 26 - 10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN TỈNH B DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Yên Loan;
2. Ông Lê Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh B Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh B Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh B Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 298/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 300/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng B, sinh năm 1989 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Số 108/4C, khu phố L, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn C, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958; tiền sự: Không có.

Tiền án:

- Bản án số 247/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/04/2018.

- Bản án số 56/2020/HSST ngày 04/03/2020 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2020.

Nhân thân:

- Bản án số 28/2007/HSST ngày 31/01/2007 của Tòa án nhân dân huyện (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 285/2014/HS-ST ngày 28/8/2014 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 13/6/2022. Có mặt.

- *Bị hại*: Ông Trần Minh P, sinh năm 1942; nơi cư trú: Số 6, đường H, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 12/06/2022, Nguyễn Trọng B trên đường đi chơi về thì đi ngang công trình xây dựng nhà ở tại địa chỉ số 38, tổ 12, khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Thấy đèn còn sáng, công trình bên trong không đóng cửa nên B trèo tường rào vào bên trong nhằm trộm cắp tài sản, bán lấy tiền tiêu xài. Khi đột nhập vào bên trong công trình, B nhìn thấy ông Trần Minh Phúc, sinh năm 1942, HKTT: Số 6, đường Hào Thành, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đang nằm ngủ nên lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, màu xanh đen của ông Phúc đang để bên cạnh.

Sau khi chiếm đoạt tài sản, B rời khỏi hiện trường và trở về nhà tại khu phố Long Thới, phường Lái Thiêu. Đến khoảng 03 giờ 00 phút cùng ngày, ông Phúc thức dậy tìm điện thoại phát hiện bị mất, xem lại camera an ninh phát hiện có người vào lấy trộm nên đã đến Cơ quan Công an trình báo sự việc trên. Công an phường Lái Thiêu tiến hành truy xét các đối tượng trên địa bàn phát hiện hình ảnh đặc điểm nhận dạng Nguyễn Trọng B, nên tiến hành mời B về trụ sở làm việc, B đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với B để xử lý theo quy định.

Căn cứ biên bản định giá và kết luận định giá tài sản ngày 16/06/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S màu xanh đen, trị giá 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 306/CT-VKSTA ngày 30/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh B Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng B tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội đối với người từ đủ 70 tuổi trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i

khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng B mức án tù 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, Cơ quan điều tra đã xem xét trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trần Minh Phúc, đồng thời ông Phúc không có yêu cầu nào khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Quá trình tố tụng bị hại ông Trần Minh Phúc thống nhất nội dung bản cáo trạng, đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình nên xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có điều kiện làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Thuận An, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và tài sản đã chiếm đoạt. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 12/06/2022, tại địa chỉ số 38, tổ 12, khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh B Dương, bị cáo Nguyễn Trọng B thực hiện hành vi lén lút nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của bị hại ông Trần Minh Phúc 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S màu xanh đen, trị giá 2.800.000 đồng. Bản án số 247/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh B Dương xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và Bản án số 56/2020/HSST ngày 04/03/2020 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh B Dương xử phạt 01 năm tù về

tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay bị cáo lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi và muốn có tiền tiêu xài nên đã cố ý phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị Tòa án có thẩm quyền xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học để tự giáo dục rèn luyện mà lại cố ý phạm tội là thể hiện coi thường pháp luật. Do đó khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội đối với người từ đủ 70 tuổi trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S màu xanh đen giao trả cho chủ sở hữu, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng B phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng B 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/6/2022.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng B phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh B Dương;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- QCSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở tư pháp tỉnh B Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

Lê Thị Thu